

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày: 22 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thi

Bà Nguyễn Thị Phương Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST- HS ngày 31 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị V - sinh năm 1976, tại xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn 6, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Công B và bà: Phạm Thị L; Có chồng là Nguyễn Hữu Q và 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn C - sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 2, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Lê Văn D - sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

3. Lê Bá T - sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

4. Lê Văn T - sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Người làm chứng:

1. Phạm Hữu T - sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

2. Nguyễn Hữu D - sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 50 phút, ngày 19/01/2021, tại gia đình của Nguyễn Thị V ở thôn 6, xã Quảng Hùng, thành phố Sầm Sơn, tổ công tác Công an thành phố Sầm Sơn phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị V đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn C và Lê Văn D. Vật chứng thu giữ: Trên tay của Nguyễn Thị V số tiền: 3.600.000đ; 01 túi xách màu đen, nhãn hiệu YATEHU bên trong có số tiền 14.550.000đ; 01 điện thoại Sam Sung A10S, màu xanh, số IMEI: 35342011234748/0, có gắn số sim 0869689266; 01 bút bi Thiên Long có dòng chữ TL-093; 01 máy tính Casio AX-120B đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy than; 14 mảnh giấy màu trắng; 01 sổ ghi chép nhãn hiệu Hồng Hà trong đó có 02 tờ ghi số lô, số đề ngày 19/01/2021. Thu giữ trên tay của Nguyễn Văn C: 01 mảnh giấy ghi số lô đề ghi ngày 19/01/2021 và số tiền 150.000 VNĐ, có chữ ký phía sau; thu giữ của Lê Văn D 01 mảnh giấy ghi số lô, số đề ngày 19/01/2021, có chữ ký phía sau, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị V không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị V khai nhận: Do không có công việc làm ổn định, thấy việc đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề mang lại lợi nhuận nên Nguyễn

Thị V đã nảy sinh việc đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề để thu lợi bất chính. V sử dụng nhà để trực tiếp nhận ghi (bán) số lô, số đề cho những người đánh bạc và trả thưởng cho những người đánh thắng bạc. Những người có nhu cầu đánh bạc đến nhà V, hoặc dùng điện thoại nhắn tin đến số điện thoại của V 0869689266, chọn một số có 2 hoặc 3 chữ số bất kỳ trong dãy số từ 00 - 999 để trả tiền cho V mua số đó. Sau đó so sánh với các số cuối của các giải trong kết quả xổ số kiến thiết (XSKT) miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 phút hàng ngày, nếu số đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt hoặc một trong hai hoặc ba số cuối của tất cả giải của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc (tùy theo việc mua số lô, gồm lô thường và lô xiên; hay mua số đề) sẽ thắng tiền và đến gặp V để nhận tiền thắng, ngược lại không trùng thì V được hưởng số tiền đã mua số lô, số đề. Tỷ lệ nếu thắng khi mua số đề (số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt trong ngày) thì được trả gấp 70 lần số tiền đã mua; đề 03 càng (số trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt trong ngày) tỷ lệ mua 1.000đ thắng được trả 400.000đ; số lô (số mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thưởng XSKT trong ngày) được trả theo tỷ lệ 01 điểm (tương đương số tiền mua 23.000đ) được trả 80.000đ; lô xiên 2 tỷ lệ mua 1.000đ được trả 10.000đ, lô xiên 3 tỷ lệ mua 1.000đ được trả 40.000đ.

Khoảng 17 giờ 40 ngày 19/01/2021, Lê Văn D và Nguyễn Văn C đến nhà Nguyễn Thị V mua số lô, số đề. D mua của V 02 số lô: 57, 75 mỗi số 50 điểm với số tiền là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng); 02 số đề 57, 75 mỗi số 50.000đ với số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng), thấy D mua số lô, số đề với số tiền nhiều, nên V thỏa thuận với D tiền mua số đề được hưởng 10% (tức mua 100.000 đồng tiền số đề được thêm 10.000 đồng). Tổng số tiền mua, bán số lô, số đề giữa D và V là 2.410.000đ (Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng), nhưng D chỉ phải trả cho V số tiền 2.400.000đ. Sau khi nhận được tiền thì V bỏ tiền vào túi xách màu đen, đồng thời ghi các số lô đề vừa bán cho D vào cuốn sổ Hồng Hà và viết phiếu đưa lại cho D; Nguyễn Văn C mua của V 03 số lô: 49, 94, 29 mỗi số 50 điểm với số tiền là: 3.450.000đ (Ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), C đưa cho V số tiền 3.600.000đ, V lấy tiền trong túi xách đưa lại cho C 150.000đ tiền thừa, đồng thời viết số lô vừa bán vào cuốn sổ Hồng Hà và viết phiếu đưa lại cho C thì bị Công an thành phố Sầm Sơn bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động (gắn sim số 0869689266) nhãn hiệu Sam Sung của Nguyễn Thị V để nhắn tin mua, bán số lô, số đề với: Lê Bá T sử dụng máy

điện thoại có gắn sim số: 0978.546.266 nhắn tin đến số của V mua các số đề: 92, 59, 12, 21, 29, 78, 43, 04, 40, 87, 42 mỗi số 20.000đ với số tiền là: 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng); Số lô: 78, 43 mỗi số 10 điểm với số tiền 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng); Ba càng: 742, 778, 812 mỗi số 20.000đ với số tiền 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng). Tổng số tiền mua, bán số lô, đề, ba càng giữa Lê Bá T và Nguyễn Thị V là 740.000đ (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng); Đối với Lê Văn T sử dụng điện thoại có gắn sim số: 0977.254.259 nhắn tin cho Nguyễn Thị V mua các số đề: 33, 44, 99, 77 mỗi số 10.000đ với số tiền 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng). Khi nhận được các tin nhắn của Lê Bá T và Lê Văn T thì V nhắn tin lại “OK” nghĩa là đồng ý, việc mua, bán số lô, số đề cho T và T qua điện thoại, đồng thời ghi các số lô, đề đã bán vào cuốn sổ Hồng Hà. Các đối tượng thỏa thuận với nhau thanh toán tiền sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày

Ngoài ra, Nguyễn Thị V còn khai nhận: Cùng ngày đã bán cho một số người không quen biết đã trực tiếp đến nhà V mua số lô, số đề, V ghi các số đã bán cho những người trên vào cuốn sổ Hồng Hà (được đánh số từ trang 1 đến trang 4).

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị V đã bán số lô, số đề, xiên 2,3; ba càng trong ngày 19/01/2021 là: 18.606.000đ (Mười tám triệu sáu trăm linh sáu nghìn đồng). Trong đó: Tiền đã bán số lô là: 16.698.000đ; tiền bán số đề là: 738.000đ; tiền bán xiên 2 là: 80.000đ; tiền bán xiên 3 là: 1.030.000đ; tiền bán ba càng là: 60.000đ.

Tại thời điểm bắt quả tang Công an đã thu giữ số tiền: 19.080.000đ, quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền Nguyễn Thị V bán số lô, số đề là: 18.606.000đ; số còn lại của Nguyễn Thị V: 324.000đ và Nguyễn Văn C 150.000đ, khai không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho C và V.

Về vật chứng của vụ án: Tiền VNĐ 18.606.000đ (Mười tám triệu sáu trăm linh sáu nghìn đồng); 01 điện thoại Sam Sung A10S, màu xanh, số IMEI: 35342011234748/0, có gắn số sim 0869689266; 01 bút bi Thiên Long có dòng chữ TL-093; 01 máy tính Casio AX-120B đã qua sử dụng; 01 túi sách màu đen, nhãn hiệu YATEHU đã cũ; 01 giấy than; 14 mảnh giấy màu trắng. Hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 16 ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố Nguyễn Thị V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i,

s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, Điều 65 BLHS đề nghị tuyên bố: Nguyễn Thị V phạm tội “Đánh bạc”. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt Nguyễn Thị V từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập chứng cứ, ban hành các quyết định là khách quan, toàn diện và đầy đủ. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị V thừa nhận do hám lợi nhằm hưởng tiền thắng cuộc nên ngày 19/01/2021 Nguyễn Thị V đã bán trái phép số lô, số đề tại gia đình cho Nguyễn Văn C, Lê Văn D, Lê Bá T và Lê Văn T thì bị tổ công tác Công an thành phố Sầm Sơn bắt quả tang, tổng số tiền mà Nguyễn Thị V dùng để mục đích đánh bạc do ghi số lô, số đề là 18.606.000đ. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người liên quan, người làm chứng. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 BLHS. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án: Đánh bạc là tệ nạn xã hội, dù đánh bạc ở hình thức nào hay mức độ nào thì pháp luật cũng nghiêm cấm và tùy theo tính chất, mức độ để có biện pháp xử lý thích đáng. Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và gây mất an ninh trật tự, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận và có thể là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Do đó cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa C.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội cũng đảm bảo sự nghiêm minh và trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Do đó cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục cũng đảm bảo trong công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương, nên xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Tịch thu xung công quỹ số tiền 18.606.000đ (mười tám triệu sáu trăm linh sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2015/0001714 ngày 05/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn; 01 điện thoại Sam Sung A10S, màu xanh, số IMEI: 35342011234748/0; 01 máy tính Casio AX-120B đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy các đồ vật đã qua sử dụng và cũ gồm: 01 sim số 0869689266; 01 bút bi Thiên Long có dòng chữ TL-093; 01 túi sách màu đen, nhãn hiệu YATEHU đã cũ; 01 giấy than; 14 mảnh giấy màu trắng. Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 18/BBVC-CCTHA ngày 05/4/2021 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn

[7] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị V 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Hùng, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ số tiền 18.606.000đ (mười tám triệu sáu trăm linh sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2015/0001714 ngày 05/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn; 01 điện thoại Sam Sung A10S, màu xanh, số IMEI: 35342011234748/0; 01 máy tính Casio AX-120B đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy các đồ vật đã qua sử dụng và cũ gồm: 01 sim số 0869689266; 01 bút bi Thiên Long có dòng chữ TL-093; 01 túi sách màu đen, nhãn hiệu YATEHU đã cũ; 01 giấy than; 14 mảnh giấy màu trắng. Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 18/BBVC-CCTHA ngày 05/4/2021 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người liên quan;
- VKS TP. Sầm Sơn;
- VKS tỉnh Thanh Hóa;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- UBND xã Q;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng